

## Phụ lục I

# DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ LĨNH VỰC THÚ Y, LÂM NGHIỆP, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN, KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN; UBND CẤP HUYỆN TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 510 /QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

## A. DANH MỤC TTHC CẤP TỈNH

### I. Danh mục TTHC mới ban hành (03 TTHC)

STT	Tên TTHC	Thời hạn theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
I	<b>Lĩnh vực Thú y (02 TTHC)</b>				
1	Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày;</li><li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 30 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ;</li><li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng thực hiện khắc phục;</li><li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 35 ngày không kể thời gian vùng hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</li><li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Địa chỉ: số 55, đường Yết Kiêu, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn, Địa chỉ phố Dã Tượng, Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</li><li>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li><li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn/">http://dichvucong.langson.gov.vn/</a></li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Thú y năm 2015;</li><li>- Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật;</li><li>- Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;</li><li>- Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật.</li></ul>

STT	Tên TTHC	Thời hạn theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Thú y (02 TTHC)</b>				
2	Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ			- Luật Thú y năm 2015; - Thông tư số 283/2016/TT-BTC; - Thông tư số 101/2020/TT-BTC; - Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp (01 TTHC)</b>				
3	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	10 ngày	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Kiểm lâm. Địa chỉ: số 18 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.

## II. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung (04 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
I	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (02 TTHC)</b>						
1	2.001827.00 0.00.00.H37	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- 09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 25/5/2020)	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và thủy sản; Địa chỉ: 118. Đường Ba Sơn, Thôn Đồi Chè, Xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn/">http://dichvucong.langson.gov.vn/</a></p>	<p>- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;</p> <p>- Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018</p>

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
I	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (02 TTHC)</b>						
2	2.001823.00 0.00.00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 25/5/2020)			<p>của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;</p> <p>- Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Sau cắt giảm			
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp (02 TTHC)</b>						
3	1.007917.00 0.00.00.H37	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	- Trường hợp không phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa: 30 ngày;  - Trường hợp phải kiểm tra, đánh giá Phương án trồng rừng tại thực địa: 45 ngày.		- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.  - <b>Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Kiểm lâm. Địa chỉ: số 18 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;  - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a>	Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
4	1.007916.00 0.00.00.H37	Phê duyệt dự toán, thiết kế Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	- Trường hợp UBND tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 30 ngày;  - Trường hợp UBND tỉnh không bố trí được đất để trồng rừng trên địa bàn: 43 ngày.				

### III. Danh mục TTHC thay thế (02 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực Thú y (02 TTHC)</b>							
1	1.003781	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; không phải thực hiện khắc phục theo quy định: 20 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Địa chỉ: số 55, đường Yết Kiêu, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn, Địa chỉ phố Dã Tượng, Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Lạng Sơn.</li> <li>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn/">http://dichvucong.langson.gov.vn/</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thú y năm 2015;</li> <li>- Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật;</li> <li>- Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y;</li> <li>- Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật.</li> </ul>
2	1.005327	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở thực hiện khắc phục;</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ; phải thực hiện khắc phục theo quy định: 25 ngày không kể thời gian cơ sở hoàn thiện hồ sơ và thực hiện khắc phục.</li> </ul>			

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời hạn theo quy định	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
<b>Lĩnh vực Thú y (02 TTHC)</b>							
3	1.003810	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn					
4	1.003612	Cấp lại Giấy chứng cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản					
5	1.002239	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Chi cục Chăn nuôi và Thú y. Địa chỉ: số 55, đường Yên Kiêu, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn, Địa chỉ phố Dã Tượng, Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Lạng Sơn.</p> <p>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn/">http://dichvucong.langson.gov.vn/</a></p>	<p>- Luật Thú y năm 2015;</p> <p>- Thông tư số 283/2016/TT-BTC;</p> <p>- Thông tư số 101/2020/TT-BTC;</p> <p>- Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT.</p>

**IV. Danh mục TTHC bị bãi bỏ (06 TTHC)**

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (01 TTHC)</b>			
1	2.001819.000.00.00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận ATTP vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận ATTP)	Thủ tục hành chính có số thứ tự 75 Mục X Phần A tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn (01 TTHC)</b>			
2	1.003327.H37	Bố trí ổn định dân cư ngoài tỉnh	Thủ tục hành chính có số thứ tự 71 Mục IX phần A tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	Thông tư số 21/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, liên tịch ban hành.



Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Thú y (04 TTHC)</b>			
3	1.003619	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại.	<p>- Thủ tục hành chính có số thứ tự 26 Mục V Phần A tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Thủ tục hành chính có số thứ tự 12 Mục II tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực: Bảo vệ thực vật, Thú y, Chăn nuôi, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.</p>	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật.

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
4	1.003598	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn hoặc thủy sản)	Thủ tục hành chính có số thứ tự 29 Mục V Phần A tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	
5	1.003589	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	<p>- Thủ tục hành chính có số thứ tự 30 Mục V Phần A tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Thủ tục hành chính có số thứ tự 14 Mục II tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực: Bảo vệ thực vật, Thú y, Chăn nuôi, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.</p>	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
6	1.003577	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	<p>- Thủ tục hành chính có số thứ tự 31 Mục V Phần A tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- Thủ tục hành chính có số thứ tự 15 Mục II tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1609/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực: Bảo vệ thực vật, Thú y, Chăn nuôi, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn.</p>	Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022

## B. DANH MỤC TTHC CẤP HUYỆN

### I. Danh mục TTHC mới ban hành (01 TTHC)

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
	<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp (01 TTHC)</b>				
1	Phê duyệt Phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện	10 ngày	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận Một cửa cấp huyện; <b>- Cơ quan thực hiện:</b> UBND cấp huyện.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li><li>- Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</li><li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a></li></ul>	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản

## II. Danh mục TTHC sửa đổi, bổ sung (04 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Đã cắt giảm			
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (02 TTHC)</b>						
1	2.001827.00 0.00.00.H37	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- 09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (theo Quyết định số 974/QĐ-UBND ngày 25/5/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp huyện.  - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện.	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn/">http://dichvucong.langson.gov.vn/</a>	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;  - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp; Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Đã cắt giảm			
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (02 TTHC)</b>						
2	2.001823.00 0.00.00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	09 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận Một cửa cấp huyện.  - Cơ quan thực hiện: UBND cấp huyện.	Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.  - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn/">http://dichvucong.langson.gov.vn/</a>	- Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018; - Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
			Theo quy định	Đã cắt giảm			
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp (02 TTHC)</b>						
3	1.000037.00 0.00.00.H37	Xác nhận bảng kê lâm sản	- Trường hợp không phải xác minh: 02 ngày làm việc.  - Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc (nếu có nhiều nội dung phức tạp cần xác minh: 08 ngày)		- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận Một cửa cấp huyện;  - <b>Cơ quan thực hiện:</b> Hạt Kiểm lâm cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;  - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;  - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a>	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.
4	1.000047.00 0.00.00.H37	Phê duyệt Phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	10 ngày				

### III. Danh mục TTHC bị bãi bỏ (04 TTHC)

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (01 TTHC)</b>			
1	2.001819.000.00.00.H37	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp Giấy chứng nhận vẫn còn thời hạn hiệu lực nhưng bị mất, bị hỏng, thất lạc, hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận).	Thủ tục hành chính có số thứ tự 16 Mục V Phần B tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn (02 TTHC)</b>			
2	1.003281.H37	Bố trí ổn định dân cư trong huyện	Thủ tục hành chính có số thứ tự 11 Mục IV phần B tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	Thông tư số 21/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, liên tịch ban hành.



Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Số thứ tự tại Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn (02 TTHC)</b>			
3	1.003319.H37	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	Thủ tục hành chính có số thứ tự 10 Mục IV phần B tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.	Thông tư số 21/2022/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2022 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành, liên tịch ban hành.
<b>III</b>	<b>Lĩnh vực Lâm nghiệp (01 TTHC)</b>			
4	1.000037.000.00.00.H37	Xác nhận bảng kê lâm sản	Thủ tục hành chính có số thứ tự 03 Mục II Phần B tại Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 2609/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn	Thông tư số 26/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản.